

Số: 882/BC-BSH-KH

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 56 GP/KDBH ngày 10/12/2008
- Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ đồng)
- Địa chỉ: Tầng 24, Tòa nhà Vinacomin, Số 3 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 024.3793.1111
- Số fax: 024.3793.1155
- Website: bshc.com.vn
- Mã cổ phiếu: BHI
- Quá trình hình thành và phát triển:

Năm	Sự kiện
2008	- Thành lập Công ty Cổ phần Bảo hiểm SHB – Vinacomin (SVIC) với vốn điều lệ là 300 tỷ đồng.
2011	- Thay đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty Cổ phần Bảo hiểm SHB – Vinacomin thành Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm SHB – Vinacomin.
2013	- Đổi tên thành Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSH). - Thành lập thêm 2 Đơn vị thành viên/Chi nhánh, nâng tổng số Đơn vị thành viên/Chi nhánh lên 14.
2014	- Tăng vốn điều lệ lên 700 tỷ đồng thông qua hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. - Thành lập thêm 8 Đơn vị thành viên/Chi nhánh trong nước.
2017	- Tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng thông qua hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. - Công ty con tại Lào (BSH Lào) chính thức đi vào hoạt động.
2018	- Doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 870 tỷ đồng, tăng 45% so với năm 2017, là 1 trong 3 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ có tốc độ tăng trưởng cao nhất thị trường. - Xếp hạng 15/30 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam.



Năm	Sự kiện
2019	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt trên 1.000 tỷ đồng, tăng 69,1% so năm 2018 – doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng doanh thu cao nhất thị trường. - Tăng 4 bậc, xếp hạng 11/30 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam. - Thành lập thêm 5 Trung tâm kinh doanh, nâng tổng số ĐVTV tại Việt Nam lên 47.
2020	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt trên 2.000 tỷ đồng. - Tốc độ tăng trưởng bình quân nhanh nhất thị trường Bảo hiểm Phi nhân thọ với mức tăng gần 60%. - Tăng 3 bậc vươn lên TOP 8 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam. - Tổng số Đơn vị thành viên/Chi nhánh nâng lên 49.
2021	<ul style="list-style-type: none"> - TOP 7 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam. - Doanh thu nghiệp vụ Bảo hiểm Xe cơ giới đứng thứ 4 thị trường. - Ra mắt ứng dụng bán bảo hiểm đa kênh B-Omni.
2022	<ul style="list-style-type: none"> - Quy mô doanh thu phí bảo hiểm gốc vượt mốc 3.000 tỷ đồng. - 5 Đơn vị thành viên/Chi nhánh có quy mô doanh thu trên 100 tỷ đồng.
2024	<ul style="list-style-type: none"> - DB Insurance Co., Ltd (DBI) – doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ lớn thứ 2 của Hàn Quốc chính thức là cổ đông lớn nhất của BSH. - 53 Đơn vị thành viên/Chi nhánh, hơn 60 phòng kinh doanh trên toàn quốc và 01 công ty con tại Lào.

- Các sự kiện tiêu biểu năm 2024:

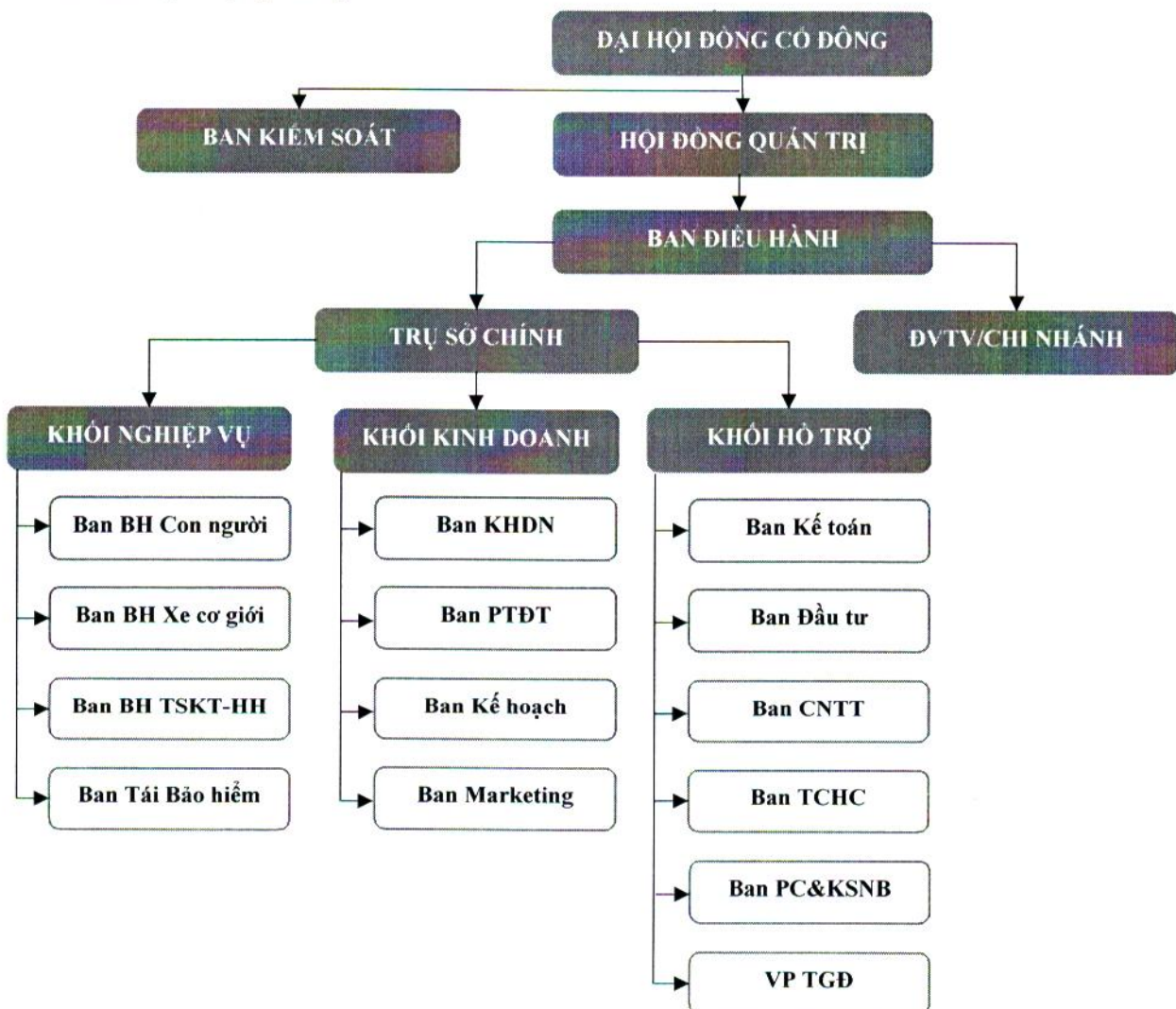
TT	Các sự kiện tiêu biểu năm 2024
	DBI trở thành cổ đông chiến lược của BSH Ngày 27/02/2024, DBI chính thức trở thành cổ đông chiến lược nước ngoài chiếm 75% vốn điều lệ của BSH. Với việc kết hợp kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm và hệ thống công nghệ tiên tiến của DBI vào hoạt động kinh doanh, kỳ vọng sẽ đưa BSH trở thành công ty bảo hiểm phi nhân thọ hàng đầu tại thị trường Việt Nam.
1	Ra mắt Trung tâm dịch vụ khách hàng BSH thế hệ mới, hệ thống GĐBT tập trung Tháng 08/2024, BSH ra mắt hệ thống tổng đài chăm sóc khách hàng thế hệ mới.
2	Tháng 10/2024, BSH triển khai thành công Hệ thống giám định bồi thường tập trung cho bảo hiểm Xe cơ giới. Đánh dấu một cột mốc quan trọng trong hành trình chuyển đổi số của BSH. Nền tảng mới này tích hợp phân tích dữ liệu nâng cao, trí tuệ nhân tạo (AI) và tự động hóa quy trình nhằm tối ưu hóa quy trình xử lý bồi thường.
3	Chuỗi chương trình từ thiện “BSH Gắn kết yêu thương” BSH và Quỹ văn hóa DB Kim Jun Ki (Hàn Quốc) phối hợp tổ chức chương trình “BSH gắn kết yêu thương”, trao tặng học bổng và tài trợ chi phí sửa chữa điểm trường, mua sắm trang thiết bị cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại gần 40 trường thuộc 5 tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc với tổng số tiền tài trợ lên tới 70.000 USD.
	BSH đạt nhiều giải thưởng uy tín
4	BSH đã xuất sắc được vinh danh tại nhiều giải thưởng danh giá trong năm 2024: “Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt 2024”, “Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam 2024 (VNR)”, “Top 10 nơi làm việc tốt nhất ngành Bảo hiểm 2024”.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh:** Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội (BSH) cung cấp tất cả các sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ hiện có trên thị trường gồm: Bảo hiểm Xe cơ giới, bảo hiểm Tài sản, bảo hiểm Kỹ thuật, bảo hiểm Tàu thuyền, bảo hiểm Hàng hóa, bảo hiểm Trách nhiệm, bảo hiểm Sức khỏe... BSH phục vụ mọi đối tượng khách hàng thuộc các thành phần kinh tế trong và ngoài nước, bao gồm các dự án đầu tư, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hiệp hội, tổ chức và các khách hàng cá nhân.
- **Địa bàn kinh doanh:** BSH được phép hoạt động trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, với mạng lưới rộng khắp gồm 53 Công ty thành viên/Chi nhánh trải dài trên toàn quốc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị:** BSH đang áp dụng mô hình tổ chức của Công ty cổ phần (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc). Mô hình này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của BSH, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và Điều lệ BSH. Qua quá trình phát triển, BSH ngày càng kiện toàn bộ máy quản lý.
- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**



Đại hội đồng cổ đông: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Tổng công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Tổng công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu Hội đồng Quản trị của Tổng công ty và Ban kiểm soát Tổng công ty.

Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, các quy chế nội bộ Tổng công ty quy định.

Ban kiểm soát: Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, kiểm tra báo cáo tài chính của Tổng công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc (Ban Điều hành): Ban Tổng giám đốc Tổng công ty bao gồm 01 Tổng Giám đốc, 05 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty, điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Tổng công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các phòng chức năng:

- Ban Bảo hiểm Con người
- Ban Bảo hiểm Xe cơ giới
- Ban Bảo hiểm Tài sản kỹ thuật và Hàng hải
- Ban Tái bảo hiểm
- Ban Khách hàng doanh nghiệp
- Ban Phát triển đối tác
- Ban Đầu tư
- Ban Kế toán
- Ban Kế hoạch
- Ban Marketing
- Ban Tổ chức hành chính
- Ban Công nghệ thông tin
- Ban Pháp chế và kiểm soát nội bộ
- Văn phòng Tổng Giám đốc

Đơn vị thành viên/Chi nhánh:

- Là các đơn vị phụ thuộc của Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội, chịu sự quản lý và điều hành của Tổng công ty theo Điều lệ của Tổng công ty và các quy định pháp luật. Công ty thành viên/Chi nhánh trực thuộc thực hiện chế độ hạch toán phụ thuộc theo phân cấp của Tổng công ty, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Ngân hàng thương mại theo phê duyệt của Tổng công ty.
- Tổ chức thực hiện công tác hạch toán kế toán, thống kê theo quy định của Nhà nước và Tổng công ty. Lập và gửi báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính theo yêu cầu của Công ty và cơ quan quản lý Nhà nước.

- Các công ty con, công ty liên kết: Tại ngày 31/12/2024, BSH có 53 Công ty thành viên/Chi nhánh trên cả nước và có 01 công ty con như sau:

Tên công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Bảo hiểm BSH Lào	Số 184, đường Saylom, lô 11, phường Hatsady, quận Chanthabouly, Vientiane, Lào	Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ, tái bảo hiểm, hoạt động đầu tư tài chính và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào	80%

4. Định hướng phát triển

4.1. Mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Kênh bán: tăng trưởng mạnh doanh thu qua một số kênh bán trọng tâm: Bancas: 20%; Môi giới/đầu thầu: 30%.
- Sản phẩm: tập trung đẩy mạnh doanh thu qua đối với sản phẩm Chăm sóc sức khỏe (tăng trưởng 30%) và TSKT-HH (tăng trưởng 20%).
- Lợi nhuận: tăng trưởng 36%.

4.2. Chiến lược trung và dài hạn

- BSH trở thành công ty bảo hiểm có quy mô vừa và nhỏ nhưng hoạt động có hiệu quả.
- BSH hướng tới tệp khách hàng tổ chức (tỷ trọng doanh thu của tệp KHDN chiếm > 50%) với các nhóm nghiệp vụ TSKT-HH và Chăm sóc sức khỏe.
- BSH là doanh nghiệp bảo hiểm “Tinh gọn” cả về mô hình tổ chức, nhân sự, quy trình vận hành...

5. Các rủi ro

- **Rủi ro kinh tế:** Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ có mối quan hệ chặt chẽ với nền kinh tế. Trong năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp và khó lường với nhiều rủi ro, bất ổn: cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, căng thẳng địa chính trị, thiên tai, thời tiết cực đoan... Do đó, sự thay đổi trong nền kinh tế cũng có thể ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu về bảo hiểm.
- **Rủi ro bảo hiểm:** Liên quan đến hoạt động khai thác, rủi ro định phí sẽ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm. Cụ thể, rủi ro này bao gồm việc chưa cập nhật phí theo các xu hướng thay đổi trong danh mục bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường cao hơn so với dự kiến, mức phí đưa ra không mang lại hiệu quả như dự kiến, thiếu thông tin hoặc dữ liệu để xác định phí bảo hiểm... Tại BSH, rủi ro này rất được chú trọng quan tâm, kiểm soát thường xuyên và liên tục.
- **Rủi ro thị trường:** Ảnh hưởng đến các hoạt động của BSH bao gồm các rủi ro lãi suất, rủi ro giá cổ phiếu, rủi ro đối tác và các rủi ro thị trường khác. Đối với mỗi loại rủi ro, BSH đã xây dựng các quy định và chính sách đầu tư, đồng thời đa dạng hóa danh mục đầu tư nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu kế hoạch. Công tác đầu tư tại BSH hiện nay vẫn đạt hiệu quả tốt.

- **Rủi ro cạnh tranh:** Tính đến hết năm 2024, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam có 33 DNBH, ngoài TOP 2 thị trường (PVI và Bảo Việt) với khoảng cách doanh thu quá lớn, thì các DNBH còn lại đang cạnh tranh gay gắt để chiếm thị phần cao hơn.
- **Rủi ro thiên tai, dịch bệnh:** Năm 2024, Bão Yagi đã gây ra thiệt hại nặng nề đối với nền kinh tế Việt Nam, trong đó, bảo hiểm là một trong những ngành chịu tổn thất nặng nề nhất, đặc biệt thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Tính đến ngày 06/12/2024, các DNBH đã ghi nhận khoảng 14.700 vụ tổn thất về bảo hiểm tài sản, xe cơ giới, bảo hiểm sức khỏe... với tổng thiệt hại ước tính lên đến 10.620 tỷ đồng. Do đó, con số này có thể ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm của các DNBH và cũng khiến cho các DNBH gặp nhiều khó khăn trong việc tìm nhà tái bảo hiểm.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động kinh doanh

1.1. Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2024

Thị trường bảo hiểm Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh cả quy mô, số lượng doanh nghiệp và năng lực tài chính, tiếp tục là kênh huy động vốn quan trọng của nền kinh tế. Theo số liệu của Hiệp hội bảo hiểm (IAV), doanh thu phí bảo hiểm gốc của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ (BH PNT) năm 2024 đạt 79.407 tỷ đồng, tăng trưởng 11,8% so với năm ngoái và cao hơn tốc độ tăng trưởng GDP. Doanh thu và tốc độ tăng trưởng theo nghiệp vụ như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng, %

TT	Ngh nghiệp vụ	Năm 2024		Năm 2023		Tăng trưởng
		Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng	
1	BH Con người	28.778	36,2%	3.737	33,4%	21,2%
2	BH Xe cơ giới	18.752	23,6%	17.805	25,1%	5,3%
3	BH Tài sản kỹ thuật	25.301	31,9%	23.700	33,4%	6,8%
4	BH Hàng hải	6.576	8,3%	5.797	8,2%	13,4%
Tổng cộng		79.407	100,0%	71.038	100,0%	11,8%

Ngh nghiệp vụ Con người tăng trưởng khá ấn tượng, tăng trưởng 21,2%, do (i) thay đổi luật kinh doanh bảo hiểm, những đơn bảo hiểm dài hạn của nghiệp vụ bảo hiểm Con người được tách ra và chuyển từ năm 2023 sang năm 2024; (ii) nhu cầu bảo hiểm sức khỏe của người dân ngày càng cao; (iii) Cục QL BH kiểm tra toàn diện kênh Bancas của các DNBH nhân thọ và những tác động tiêu cực từ khách hàng đối với thị trường nhân thọ, nên doanh thu chuyển sang thị trường phi nhân thọ.

Ngh nghiệp vụ Xe cơ giới tăng trưởng 5,3% chủ yếu đến từ doanh thu của Taxi Xanh SM cùng với việc Chính phủ ban hành Nghị định số 109/2024/NĐ-CP về việc giảm giảm 50% lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước từ ngày 01/09/2024 đến ngày 30/11/2024 cũng tác động đến tích cực đến nghiệp vụ Xe cơ giới.

1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Năm 2024 là một năm kinh doanh đầy thách thức đối với thị trường bảo hiểm nói chung và bảo hiểm phi nhân thọ nói riêng. Song với định hướng đúng đắn, sự chỉ đạo linh hoạt, kịp thời của Ban lãnh đạo, đặc biệt là tinh thần quyết tâm, đổi mới, sáng tạo của cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống, BSH đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể như sau:

Đơn vị: Triệu đồng, %

TT	Chỉ tiêu	KH 2024	Năm 2024	%KH
1	Tổng doanh thu bảo hiểm gốc	3.0750.000	3.130.981	101,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	10.500	11.016	104,9%
3	Xếp hạng thị phần	9	9	

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban Điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Sinh ngày	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Ông Đoàn Kiên	Tổng giám đốc	13/09/1980	0	0%
2	Ông Nguyễn Văn Trường	Phó Tổng giám đốc	10/10/1980	0	0%
3	Ông Vũ Đức Trung	Phó Tổng giám đốc	25/12/1980	0	0%
4	Ông Lê Hoài Nam	Phó Tổng giám đốc	17/02/1971	0	0%
5	Ông Phạm Quang Trình	Phó Tổng giám đốc	17/12/1981	0	0%
6	Ông Đỗ Đăng Khang	Phó Tổng giám đốc	02/06/1985	0	0%
7	Bà Nguyễn Thị Ngàn	Kế toán trưởng	13/08/1984	4.000	0,004%

- Những thay đổi trong Ban Điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ cũ	Chức vụ mới	Hiệu lực
1	Ông Đoàn Kiên	PTGD giao phụ trách	Tổng giám đốc	25/04/2024
2	Ông Nguyễn Văn Trường	Tổng giám đốc	Phó Tổng giám đốc	01/04/2024
3	Ông Phạm Quang Trình		Phó Tổng giám đốc	01/04/2024
4	Ông Đỗ Đăng Khang		Phó Tổng giám đốc	13/05/2024

- Số lượng cán bộ nhân viên: 1.610 CBNV

- Chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động:

Chính sách đào tạo: Nhận thức rõ tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong sự phát triển của Tổng công ty, BSH luôn chú trọng vào công tác đào tạo và phát triển nhân sự. Công ty liên tục đẩy mạnh các chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ nhân viên.

Chính sách lương, thưởng: Mức lương và thưởng được xây dựng trên nguyên tắc minh bạch, công bằng, phù hợp với chuyên môn, năng lực và đóng góp trong hoạt động

của Tổng công ty. Trong năm 2024, BSH đã điều chỉnh mức lương cho toàn hệ thống; thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong năm.

Chế độ bảo hiểm xã hội: BHXH, BHYT, BHTN được BSH thực hiện theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo toàn thể cán bộ nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm.

Chế độ phúc lợi: Ngày 30/04 và 01/05, 02/09, ngày Giỗ tổ Hùng Vương, ngày thành lập Công ty, ngày Tết Dương lịch, Tết Âm lịch, Mừng tuổi đầu năm, Nghỉ mát, ngày 08/03, 20/10, 01/06, Tết Trung thu, kết hôn, sinh nhật, ốm đau, tử tuất, thai sản, đồng phục công ty.

Các loại phụ cấp khác: Phụ tiền ăn trưa, cước điện thoại.

3. Tình hình đầu tư

Công ty con: Công ty TNHH Bảo hiểm BSH Lào

- Hoạt động kinh doanh: Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ, tái bảo hiểm, hoạt động đầu tư tài chính và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào
- Tình hình tài chính:

Đơn vị: triệu LAK, %				
TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	51.173	38.034	34,56%
2	Doanh thu thuần	20.517	10.519	95,04%
3	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh bảo hiểm	-5.226	-1.367	-281,97%
4	Lợi nhuận hoạt động tài chính	1.522	1.081	40,78%
5	Lợi nhuận khác	957	4.129	-76,81%
6	Lợi nhuận trước thuế	242	1.562	-84,48%
7	Lợi nhuận sau thuế	242	1.562	-84,48%

4. Tình hình tài chính

Đơn vị: Triệu đồng, %				
TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	4.971.784	4.483.020	10,9%
2	Doanh thu thuần	2.865.256	2.613.290	9,6%
3	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh bảo hiểm	-215.766	-187.775	-14,9%
4	Lợi nhuận hoạt động tài chính	224.336	184.629	21,5%
5	Lợi nhuận khác	2.446	11.168	-78,1%
6	Lợi nhuận trước thuế	11.016	8.022	37,3%
7	Lợi nhuận sau thuế	8.920	7.793	14,5%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng/giảm
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	113,1%	92,9%	20,2%
1.2	Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	113,1%	92,9%	20,2%
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
2.1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	75,1%	72,6%	2,5%
2.2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	302,3%	264,9%	37,3%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
3.1	Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
3.2	Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	60,6%	64,2%	-3,6%
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
4.1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,3%	0,3%	0,0%
4.2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,7%	0,6%	0,1%
4.3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,2%	0,2%	0,0%
4.4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KDBH/Doanh thu thuần	-7,5%	-7,2%	-0,3%

5. Cơ cấu cổ đông

5.1. Cổ phần

- Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành: 100.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 100.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0

5.2. Cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Số cổ phần (CP)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	24.978.900	249.789.000.000	25,0%
1.1	Cổ đông tổ chức	19.280.196	192.801.960.000	19,3%
1.2	Cổ đông cá nhân	5.698.704	56.987.040.000	5,7%
2	Cổ đông nước ngoài	75.021.100	750.211.000.000	75,0%
2.1	Cổ đông tổ chức	75.012.000	750.120.000.000	75,0%
2.2	Cổ đông cá nhân	9.100	91.000.000	0,0%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
4	Tổng	100.000.000	1.000.000.000.000	100%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn điều lệ ban đầu của Tổng Công ty là 300 tỷ đồng. Đến nay, Tổng Công ty đã có 2 lần tăng vốn, cụ thể như sau:

Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lần 1: Tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 700 tỷ đồng:

- Số lượng cổ phần phát hành: 40.000.000 cổ phần
- Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu theo danh sách hưởng quyền tại ngày chốt danh sách
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 3 : 4
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
- Số tiền thu được từ đợt chào bán: 400.000.000.000 đồng
- Cơ quan chấp thuận đợt chào bán: Văn bản chấp thuận của Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận theo Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng số 112/GCN-UBCK ngày 05/12/2014
- Thời gian kết thúc đợt chào bán: 05/03/2015

Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lần 2: Tăng vốn điều lệ từ 700 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng

- Số lượng cổ phần phát hành: 30.000.000 cổ phần
- Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu theo danh sách hưởng quyền tại ngày chốt danh sách
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 7 : 3
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
- Cơ quan chấp thuận đợt chào bán: Văn bản chấp thuận của Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận theo Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng số 71/GCN-UBCK ngày 27/10/2016 của UBCKNN
- Thời gian kết thúc đợt chào bán: 22/02/2017

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu KHKD

Đơn vị: Triệu đồng, %

TT	Chỉ tiêu	KH 2024	Năm 2024	Năm 2023	%Ttr	%KH
1	Tổng doanh thu bảo hiểm	3.165.000	3.248.496	3.061.669	6,1%	102,6%
1.1	Doanh thu bảo hiểm gốc	3.075.000	3.130.981	2.985.146	4,9%	101,8%
1.2	Doanh thu nhận tái bảo hiểm	90.000	117.515	76.522	53,6%	130,6%
2	Lợi nhuận trước thuế	10.500	11.016	8.022	37,3%	104,9%
3	Xếp hạng thị phần	9	9	9		

56
IG C
Ổ P
ẢO
I ON
ẤY

- Doanh thu bảo hiểm gốc đạt 3.131 tỷ đồng, tăng trưởng 4,9% và hoàn thành 101,8% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 11 tỷ đồng, tăng 37,3% hoàn thành 104,9% kế hoạch.

1.2. Kết quả thực hiện doanh thu theo nghiệp vụ

Đơn vị: Triệu đồng, %

TT	Nghệp vụ	KH 2024	Năm 2024	Năm 2023	%Ttr	%HTKH
1	BH Con người	625.000	800.116	654.986	22,2%	128,0%
2	BH Xe cơ giới	1.756.000	1.712.032	1.775.625	-3,6%	97,5%
3	BH Tài sản kỹ thuật	560.000	501.344	440.693	13,8%	89,5%
4	BH Hàng hải	134.000	117.488	113.842	3,2%	87,7%
Tổng cộng		3.075.000	3.130.981	2.985.146	4,9%	101,8%

- BH Con người: tốc độ tăng trưởng ấn tượng 22,2% và hoàn thành 128,0% kế hoạch năm;
- BH Xe cơ giới: giảm 3,6% và hoàn thành 97,5% do việc tăng tỷ lệ phí và việc cắt giảm sản phẩm chi phí cao (Tai nạn người ngồi trên xe).
- BH TSKT và Hàng hải: hoàn thành lần lượt ở mức 89,5% và 87,7%.

1.3. Kết quả thực hiện doanh thu theo kênh khai thác

- Kênh Banca tăng trưởng mạnh 35,7% so với năm 2023.
- Kênh Showroom & Garages tăng trưởng 18,6%, nhờ: (i) chính sách giảm 50% thuế trước bạ, giúp lượng ra bán xe nhiều hơn; (ii) các chương trình động lực thúc đẩy doanh thu đối với nghiệp vụ Xe cơ giới của BSH đã phát huy hiệu quả tích cực; (iii) chính sách điều hành linh hoạt theo điểm bán/kênh bán/khách hàng.
- Kênh Đăng kiểm giảm 20,4% do ảnh hưởng bởi việc thanh tra và cạnh tranh cơ chế cao từ Doanh nghiệp Bảo hiểm khác như Bảo hiểm TASCO, MIC, Bảo hiểm LPBank....

1.4. Kết quả hoạt động đầu tư

Đơn vị: Tỷ đồng, %

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024			Thực hiện 2024		
		Số tiền đầu tư	Lợi nhuận	Tỷ suất lợi nhuận	Số tiền đầu tư	Lợi nhuận	Tỷ suất lợi nhuận
1	Lãi đầu tư chứng khoán	300	28	9,3%	82,6	26,5	32,1%
2	Lãi tiền gửi	2.700	164	6,1%	2.671,4	180,2	6,7%
3	Đầu tư dài hạn		(6)		98,8	6,7	6,8%
4	Chênh lệch tỷ giá					10,9	
Tổng cộng		3.000	186	6,2%	2.852,9	224,3	7,9%

- Lợi nhuận hoạt động đầu tư đạt 224,3 tỷ đồng, hoàn thành 120,6% kế hoạch năm, trong đó lợi nhuận đến từ đầu tư chứng khoán là 26,5 tỷ đồng, lợi nhuận từ đầu tư tiền gửi là 180,2 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình Tài sản

Đơn vị: Triệu đồng, %

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2023		% tăng/giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	4.224.329	85,0%	3.022.922	67,4%	39,7%
2	Tài sản dài hạn	747.454	15,0%	1.460.098	32,6%	-48,8%
Tổng cộng		4.971.784	100,0%	4.483.020	100,0%	10,9%

Tổng Tài sản tại 31/12/2024 đạt 4.972 tỷ đồng, tăng 10,9% so với đầu năm, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn chiếm phần lớn với giá trị là 4.224 tỷ đồng, chiếm 85,0% tổng tài sản và tăng 39,7% do: (i) Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 1.357 tỷ đồng; (ii) Tài sản tái bảo hiểm tăng 838 tỷ đồng.
- Tài sản dài hạn chỉ chiếm 15,0% tổng tài sản và tăng trưởng âm 48,8%, chủ yếu đến từ Đầu tư tài chính dài hạn (giảm Đầu tư vào đơn khác khoảng 534 tỷ đồng).

2.2. Tình hình Nợ phải trả

Đơn vị: Triệu đồng, %

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2023		% tăng/giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Nợ ngắn hạn	3.735.736	100,00%	3.254.167	99,99%	14,8%
2	Nợ dài hạn	128	0,00%	425	0,01%	-69,8%
Tổng cộng		3.735.864	100,00%	3.254.592	100,00%	14,8%

- Nợ phải trả tại 31/12/2024 đạt 3.736 tỷ đồng, tăng 14,8% so với đầu năm chủ yếu do tăng Dự phòng bồi thường do ảnh hưởng của Bão Yagi ~ 316 tỷ đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

3.1. Quản trị nghiệp vụ và chính sách điều hành kinh doanh

- Giữ được thị phần bảo hiểm xe cơ giới (thị phần xe cơ giới thứ 4 thị trường).
- Tiến độ giải quyết tổn thất phát sinh do bão Yagi vượt trội so với thị trường (tính theo số lượng hồ sơ bồi thường): 34% so với 20% của thị trường.
- Điều hành chính sách kinh doanh linh hoạt theo khách hàng, kênh bán, điểm bán: > 95% các chính sách kinh doanh đều được đánh giá/tính toán hiệu quả khi tính toán cơ chế kinh doanh.
- Xây dựng KPIs đối với ĐVTV theo hướng cân bằng giữa quy mô và hiệu quả.

3.2. Nhân sự

- Năng suất lao động bình quân tăng (tăng 7% so với năm 2023).
- Thay đổi chính sách thưởng với CBNV toàn hệ thống theo hướng tới con người.

3.3. Chất lượng dịch vụ

- Triển khai hệ thống giám định bồi thường tập trung và tổng đài Callcenter.
- Triển khai hệ thống giám định viên online.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

TT	Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025
1	Phí bảo hiểm giữ lại	2.554.160	1.914.829
1.1	Doanh thu bảo hiểm gốc	3.130.981	1.745.100
1.2	Doanh thu phí nhận tái	117.515	449.350
1.3	Phí nhượng tái bảo hiểm	694.335	279.621
2	Lợi nhuận trước thuế	11.016	16.333
3	Lợi nhuận sau thuế	8.920	16.333

4.2. Các giải pháp trọng tâm

4.2.1. Tổ chức nhân sự

- Xây dựng mô hình tổ chức của BSH theo hướng tinh gọn, phù hợp với quy mô và định hướng chiến lược trong thời gian tới.
- Xây dựng chức năng nhiệm vụ các bộ phận theo mô hình tổ chức mới.
- Xây dựng KPIs đối với từng bộ phận/cá nhân.

4.2.2. Bồi thường và chất lượng dịch vụ

- Hoàn thiện trung tâm Call center, đảm bảo số lượng nhân sự phục vụ, tỷ lệ misscall dưới 10%.
- Trả lương, quản lý hệ thống giám định viên, xây dựng KPIs và kiểm soát các chỉ số: hiện trường, tỷ lệ hồ sơ tồn, kiểm soát giá bình quân...
- Tổ chức bồi thường tập trung đối với nghiệp vụ TSKT-HH và BH Con người.

4.2.3. Nghiệp vụ

- Tổ chức số hóa hệ thống quy trình khai thác nghiệp vụ.
- Đa dạng hệ thống sản phẩm bảo hiểm TSKT-HH, BH Con người, các chuẩn mực nghiệp vụ theo kênh bán và thị trường mục tiêu.
- Đẩy mạnh khai thác nghiệp vụ TSKT-HH qua một số kênh: Banca, Môi giới.
- Nâng mức giữ lại của BSH, mở rộng năng lực bảo hiểm đối với hoạt động tái.

4.2.4. Công nghệ thông tin

- Đảm bảo việc kết nối với đối tác thời gian dưới 10 ngày/đối tác.
- Xây dựng hệ thống bán hàng, giấy chứng nhận và hợp đồng điện tử.
- Xây dựng hệ thống quản trị Tái bảo hiểm thông qua số hóa các báo cáo quản trị Tái bảo hiểm, nghiên cứu và xây dựng core Tái bảo hiểm mới.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành

Mọi hoạt động quản trị điều hành kinh doanh của BSH đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị (trực tiếp là Chủ tịch Hội đồng quản trị) về tình hình tài chính, đầu tư và kinh doanh của BSH, từ cơ sở

này Hội đồng quản trị có điều kiện thực hiện giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh các hoạt động của Ban Điều hành

Tất cả các vấn đề phát sinh bất thường trong điều hành hoạt động kinh doanh đều được Tổng giám đốc báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để nắm rõ diễn biến tình hình và kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

Chủ tịch Hội đồng quản trị trực tiếp tham gia các cuộc họp quan trọng khác để kịp thời nắm bắt và chỉ đạo các hoạt động của BSH.

2. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Với vai trò là quản trị và định hướng chiến lược, năm 2025 HĐQT vẫn ưu tiên đồng thời hai việc là xây dựng và triển khai chiến lược phát triển với tầm nhìn xa, hiệu quả và bền vững, song song với kiểm soát, quản trị rủi ro, duy trì thành quả, bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư và các cổ đông. HĐQT xác định phương hướng hoạt động gồm một số công tác chủ yếu sau:

- Thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược của Đại hội đồng cổ đông giao phó, tuân thủ đúng quy định pháp luật, Điều lệ BSH
- Xây dựng và định hướng chiến lược kinh doanh, giám sát Ban Điều hành của Tổng công ty trong việc triển khai và thực thi các mục tiêu kinh doanh
- Tiếp tục đẩy mạnh tái cấu trúc mô hình tổ chức BSH theo hướng tinh gọn, hiệu quả và minh bạch
- Tập trung khai thác vào các nghiệp vụ bảo hiểm mang lại hiệu quả và lợi nhuận cho BSH. Thúc đẩy và mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác chiến lược, các khách hàng doanh nghiệp có tiềm năng lớn, mở rộng kênh phân phối
- Đầu tư ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu hóa chi phí, minh bạch hóa quá trình kinh doanh, tạo ra sản phẩm bảo hiểm phù hợp hơn với từng đối tượng khách hàng để giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng, nhờ đó nâng cao khả năng cạnh tranh của BSH

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần BSH (%)
1	Kim Kang Wook	Chủ tịch	- Ngày bắt đầu là Chủ tịch HĐQT 26/04/2024	0
2	Nguyễn Văn Trường	Thành viên HĐQT	- Ngày được bầu lại Thành viên HĐQT 26/04/2024.	0
3	Oh Ji Won	Thành viên HĐQT	- Ngày bắt đầu là Thành viên HĐQT 26/04/2024	0
4	Đoàn Kiên	Thành viên HĐQT Kiểm TGD	- Ngày bắt đầu là Thành viên HĐQT 26/04/2024	0

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1.2.1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2024, HĐQT BSH đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo Ban Điều hành hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua:
 - + Doanh thu bảo hiểm gốc đạt 3.131 tỷ đồng, tăng trưởng 4,9% và hoàn thành 101,8% kế hoạch năm;
 - + Lợi nhuận trước thuế đạt 11 tỷ đồng, tăng trưởng 37,3% và hoàn thành 104,9% kế hoạch năm.
- Từng bước triển khai tái cấu trúc mô hình tổ chức BSH theo hướng tinh gọn, hiệu quả và minh bạch. Quá trình này liên quan đến con người và thủ tục hành chính nên HĐQT sẽ tiếp tục đẩy nhanh hoàn thành trong thời gian tiếp theo.
- Đã xây dựng được bộ máy nhân sự với năng lực và chất lượng cao.
- Thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo đúng phê duyệt của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Lựa chọn Công ty Kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực để chỉ định thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của BSH theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Các nội dung khác đều được hoàn thành và thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

1.2.2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Năm 2024 HĐQT của BSH đã họp chính thức 07 lần, ban hành 95 nghị quyết và quyết định về công tác kinh doanh và nhân sự của BSH

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đã được tổ chức định kỳ tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT. Ngoài ra, HĐQT còn tổ chức các cuộc họp đột xuất để giải quyết công việc theo yêu cầu của hoạt động kinh doanh của BSH

Các cuộc họp đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Điều lệ BSH và Luật doanh nghiệp.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần đoàn kết nhất trí, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ BSH và Quy chế hoạt động của HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần BSH
1	Bùi Thị Minh Thu	Trưởng BKS	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày bắt đầu là Thành viên BKS 14/12/2012. - ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2023 – 2028 bầu lại là Thành viên BKS từ ngày 20/6/2023. - BBH BKS số 10/2023/BBH-BSH-BKS bầu làm Trưởng BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028. 	0
2	Nguyễn Thị Minh Thương	Thành viên BKS	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày bắt đầu là Thành viên BKS 27/04/2016. - ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2023 – 2028 bầu lại là Thành viên BKS từ ngày 20/6/2023. 	0

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần BSH
3	Ninh Thị Lan Phương	Thành viên BKS	- Ngày bắt đầu là Thành viên BKS 11/12/2008. - ĐHĐCĐ 2024 ngày 26/04/2024 miễn nhiệm Thành viên BKS theo NQ số 01/2024/NQ-BSH-ĐHĐCĐ.	0
4	Trần Bích Hợp	Thành viên BKS	- ĐHĐCĐ 2024 bầu là Thành viên BKS từ ngày 26/04/2024 theo NQ số 01/2024/NQ-BSH-ĐHĐCĐ.	0

2.2. Hoạt động

- Năm 2024, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định Pháp luật, Điều lệ BSH và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.
- BKS đã thường xuyên kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty, kiểm tra giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ trong việc quản trị điều hành BSH; kiểm tra giám sát tính tuân thủ các quy định, quy trình tại các Ban/Phòng và các Đơn vị trực thuộc của Tổng công ty.
- Giám sát các hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc, kiểm tra việc ghi chép hạch toán sổ sách kế toán và lập báo cáo Tài chính của Tổng công ty. Ban Kiểm soát đã xem xét và thẩm định kết quả Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và kết quả Kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2024. Đồng thời lập báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 theo quy định.
- BKS đã trực tiếp chỉ đạo, điều hành và giám sát đối với hoạt động của Ban KTNB đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định nội bộ khác của BSH; kịp thời phát hiện các tồn tại, sai phạm và đề xuất, kiến nghị các cấp thẩm quyền xem xét giải quyết, góp phần đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật trong hoạt động kinh doanh của BSH.
- Tham dự và tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của BKS tại BSH.
- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát cũng không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động điều hành của Tổng công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Các khoản lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành: thông tin chi tiết trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của BSH.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Tổng công ty Rau quả, Nông sản (CTCP) (Vegetexco)	Ông Vũ Đức Trung là PTG Đ kiêm TV HĐQT làm TV HĐQT của Vegetexco	0	0%	10.100.000	10,1%	Mua (29/01/2024)
2	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Ông Đỗ Quang Vinh là Chủ tịch HĐQT làm GD đầu tư tài chính Quốc tế của T&T Ông Lưu Danh Đức là TV HĐQT làm GD Ban CNTT của T&T Ông Nguyễn Tất Thắng là là TV HĐQT kiêm GD Ban TCHC làm Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng GD T&T Bà Nguyễn Thị Minh Thương là TV BKS làm Phó phòng Phụ trách quan hệ ngân hàng của T&T	9.950.000	9,95%	0	0%	Bán (29/01/2024)
3	Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS)	Ông Đỗ Quang Vinh là Chủ tịch HĐQT làm Chủ tịch HĐQT SHS Ông Vũ Đức Trung là TV HĐQT kiêm Phó TGD làm TV BKS của SHS Ông Lê Đăng Khoa là TV HĐQT làm TV HĐQT SHS Ông Vũ Đức Tiến là TV HĐQT làm TV HĐQT kiêm TGD SHS Ông Lưu Danh Đức là TV HĐQT làm TV HĐQT của SHS	9.983.332	9,98%	0	0%	Bán (19/02/2024)
4	Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC)	Ông Vũ Đức Trung là TV HĐQT kiêm Phó TGD làm TV HĐQT kiêm cổ đông lớn của IFC	9.830.980	9,8%	0%	0%	Bán (19/02/2024)
5	DB INSURANCE CO.,LTD	Trở thành cổ đông lớn của BSH	0	0%	75.000.000	75%	Mua (19/02/2024)

ÔNG
HÀ
TIỀN
HÀ
T.F

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/
1	Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	0102524651 ngày cấp 09/09/2022; do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	41 Ngô Quyền, Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	16/05/2023 đến tháng 02/2024	40/2023/NQ-BSH-HĐQT ngày 08/05/2023	Tư vấn thông báo tài lệ sở hữu nước ngoài tối đa; tư vấn đăng ký giao dịch Upcom; tư vấn miễn chào mua công khai; tư vấn công bố thông tin. Trị giá hợp đồng: 660 triệu đồng.
2	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội	Ngân hàng có Phó chủ tịch là chủ tịch HĐQT (giai đoạn 01/01/2024-26/04/2024)	1800278630 cấp ngày 12/08/2022	77 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Trong năm 2024		Thực hiện các hợp đồng tiền gửi, khai thác bảo hiểm (thông tin chi tiết trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2024)
3	Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội	Công ty liên kết của SHB	0107779290 cấp ngày 28/03/2017 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp	Tòa Gelex 52 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng Hà Nội	Trong năm 2024		Thực hiện các hợp đồng tiền gửi, khai thác bảo hiểm (thông tin chi tiết trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2024)
4	Công ty Bảo hiểm BSH Lào	Công ty con	01-00026785 Cấp ngày 31/03/2022 do Bộ Công Thương Lào cấp	184, Đường Sailom, Tổ 11 bản Hatsady, Huyện Chanthabouly, Vientiane, Lào	Trong năm 2024		Góp vốn, hợp tác tái bảo hiểm (thông tin chi tiết trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024)

3.4. Đánh giá về việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm 2024, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội đã thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty, các quy định pháp luật kinh doanh bảo hiểm và tuân thủ các quy định pháp luật khác.

VI. Báo cáo tài chính

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam được đăng tải tại website:

<https://bshc.com.vn/tin-co-dong/bao-cai-tai-chinh>

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, VP HĐQT

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



ĐOÀN KIÊN

